

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/KDTM-ST

Ngày: 18/5/2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tiến

2. Bà Đặng Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Trang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Ba – Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án KDTM thụ lý số: 11/2020/TLST-KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-KDTM ngày 26 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-KDTM ngày 23/4/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NHNo&PTNT Việt Nam. Địa chỉ: 02 H, Q. B, Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: ông Đoàn Văn N – GD. CN NHNo&PTNT Việt Nam – chi nhánh huyện Đồng Xuân, Phú Yên theo ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của CTHĐ thành viên NHNo&PTNT Việt Nam. Địa chỉ chi nhánh: 109 P, KP. T, thị trấn L, Đồng Xuân, Phú Yên.

Ông Đoàn Văn N ủy quyền lại cho ông Lê Đ Huy; Chức vụ: Trưởng Phòng kế hoạch kinh doanh – CN. NHNo&PTNT huyện Đồng Xuân, Phú Yên (Agribank CN Đồng Xuân) theo giấy ủy quyền số 417/GUQ-NHNo.ĐX ngày 22/02/2021. Có mặt.

Bị đơn: Vợ chồng bà Phạm Thị Y – sinh năm 1993, Bùi Văn Đ - sinh năm 1987

Địa chỉ: KP. T, thị trấn L, Đồng Xuân, Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của đại diện nguyên đơn ông Lê Đ Huy tại phiên tòa như sau:*

Vào ngày 05/8/2016 bà Phạm Thị Y có địa chỉ thường trú tại: KP. T, Thị Trấn L, Đồng Xuân, Phú Yên có vay tại Agribank CN Đồng Xuân, Phú Yên (ông Bùi Văn Đ là người thừa kế) theo hợp đồng tín dụng số 460LAV201601737 ngày 05/8/2016 với số tiền vay là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn); Mục đích vay : Chăn nuôi heo.

Số tiền vay được chia làm 02 lần nhận nợ: Ngày 05/8/2016 nhận 100.000.000đ; Ngày 17/8/2016 nhận 100.000.000đ; Hạn trả nợ phân làm 03 kỳ: Ngày 05/8/2017 trả 30.000.000đ; ngày 05/8/2018 trả 70.000.000đ; ngày 04/8/2019 trả 100.000.000đ. Hình thức đảm bảo tiền vay: Không có đảm bảo bằng tài sản. Lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 10%/năm; lãi suất cho vay và phương thức trả lãi được ghi trên giấy nhận nợ, sẽ được điều chỉnh khi thị trường có biến động. Lãi suất nợ quá hạn tối đa bằng 150% so với lãi suất vay đã thỏa thuận được ghi trên giấy nhận nợ.

Sau khi vay vốn tại Ngân hàng để đầu tư trang trại chăn nuôi heo, cũng trong năm 2016 lũ lụt đã gây thiệt hại 01 phần trang trại của bà Phạm Thị Y nên đến ngày 28/11/2016 bà Phạm Thị Y có đơn gửi cho Ngân hàng đề nghị gia hạn lãi vay và cho vay mới để khắc phục. Tuy nhiên, qua rà soát, kiểm tra thực tế thiệt hại tại trang trại vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ đang chăn nuôi thì mức độ thiệt hại của trang trại chiếm tỷ lệ không cao so với vốn đầu tư và vẫn có khả năng phục hồi sản xuất bằng vốn tự có của gia đình nên Ngân hàng không đồng ý cho bà Y vay mới. Sau đó bà Y bỏ bê không tái sản xuất, không có động thái và ý chí cố gắng phục hồi sản xuất, vợ chồng bà Y đã bỏ đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 cho đến nay. Từ khi vay vốn cho đến nay vợ chồng bà Y chưa thanh toán cho bên Ngân hàng một khoản nợ nào.

Quá trình vay vốn tại Ngân hàng, bà Y có cung cấp cho Ngân hàng 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất số 132, tờ bản đồ 60 tại C, E, F, Đồng Xuân, Phú Yên; DT: 1537m²; mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác; thời hạn sử dụng đến 04/2016 do ông Nguyễn Văn Ba (ông ngoại của bà Nam) đã chuyển quyền thừa kế cho bà Y. Thửa đất này bà Y được ông ngoại chuyển quyền thừa kế cho bà và bà dùng thửa đất này để mở trang trại, không phải tài sản thế chấp khi vay vốn tại Ngân hàng. Mặc khác hộ bà Y cũng không tự nguyện làm thủ tục giao tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất nói trên để hai bên tiến hành thủ tục niêm phong và phát mãi tài sản thu hồi vốn cho Ngân hàng mà vợ chồng bà Y đã bỏ đi khỏi địa phương, không có thiện chí trả nợ.

Hiện nay, món vay trên đã quá hạn hơn 03 năm, Ngân hàng đã tiến hành mọi thủ tục yêu cầu bên vay phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng nhưng vợ chồng bà Nam bỏ đi khỏi địa phương. Do vậy, Agribank CN Đồng Xuân yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng với số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 18/5/2021 là 318.933.333đ (Ba trăm mười tám triệu chín trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng chẵn). Trong đó: tiền gốc 200.000.000đ, tiền lãi 118.933.333đ (lãi trong hạn 96.777.778đ, lãi phạt quá hạn: 22.155.555đ) và số tiền lãi phát sinh từ sau ngày 18/5/2021 cho đến khi trả xong nợ.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, xây dựng hồ sơ, Tòa án đã tiến hành triệu tập bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ để lấy lời khai, tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vợ chồng bà Y, ông Đ không có mặt ở địa phương. Qua xác minh tại Công an Thị trấn L và bà Cao Thị G (mẹ ruột của ông Bùi Văn Đ, mẹ chồng bà Phạm Thị Y) đều xác nhận: Vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ đã bỏ đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 cho đến nay không về. Mẹ ông Đ cho biết hiện nay vợ chồng bà Y và ông Đ đang làm thuê ở TP. Hồ Chí Minh nhưng bà không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, làm gì. Vợ chồng bà Y, ông Đ biết được việc Ngân hàng đang khởi kiện nhưng vì nợ nhiều, không có khả năng thanh toán nên không về được. Đến ngày 11/3/2021 vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ có gửi cho Tòa án Đơn xin xét xử vắng mặt với lý do vợ chồng đang làm ăn xa, công việc không ổn định, nên không thể về để tham gia giải quyết vụ án được đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vợ chồng bà Y và ông Đ đề nghị Ngân hàng xem xét cho vợ chồng trả nợ gốc, không tính lãi suất và hàng tháng sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng chẵn*) cho đến khi trả xong nợ Ngân hàng.

** Tại phiên tòa Kiểm sát viên có ý kiến:*

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.; Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự.; Riêng bị đơn đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tranh chấp: Đề nghị HĐXX căn cứ Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 2, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều Điều 302, Điều 305, Điều 471, Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đồng Xuân.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, vợ chồng bà Phạm Thị Y phải chịu tiền án phí KDTM-ST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ vắng mặt tại Tòa và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đồng Xuân (Agribank CN Đồng Xuân) có đơn khởi kiện bị đơn bà Phạm Thị Y; ông Bùi Văn Đ (chồng bà Y) trú tại KP. T, thị

trần L, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

[3]. Về quan hệ pháp luật: Hợp đồng tín dụng ký kết giữa Agribank CN Đồng Xuân và bà Phạm Thị Y, người ký thừa kế trong hợp đồng là ông Bùi Văn Đ (chồng bà Nam) được thực hiện hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo Đ xã hội, hình thức giao dịch đều tuân thủ đúng pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Hợp đồng ký kết giữa hai bên với mục đích lợi nhuận nên đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo khoản 1 Điều 30 BLTTDS; Điều 2, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

[4]. Việc vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ vay thông qua hợp đồng vay tiền của Agribank CN. Đồng Xuân, Phú Yên rồi sau đó bỏ trốn khỏi địa phương, Tòa án đã có công văn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân xem xét về hình sự. Viện kiểm sát đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT công an huyện Đồng Xuân tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật nhưng tại công văn số 760/CQCSĐT ngày 29/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân đã trả lời không khởi tố về hình sự do đó không có căn cứ xem xét về trách nhiệm hình sự đối với vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn Agribank CN Đồng Xuân yêu cầu bà Phạm Thị Y, ông Bùi Văn Đ hoàn trả cho Agribank CN Đồng Xuân số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 18/5/2021 là 318.933.333đ (*Ba trăm mười tám triệu chín trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng chẵn*). Trong đó: tiền gốc 200.000.000đ, tiền lãi 118.933.333đ (*lãi trong hạn 96.777.778đ, lãi phạt quá hạn: 22.155.555đ*) và số tiền lãi phát sinh từ sau ngày 18/5/2021 cho đến khi trả xong nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Giữa Agribank CN Đồng Xuân và bà Phạm Thị Y có địa chỉ thường trú tại: KP. T, Thị trấn L, Đồng Xuân, Phú Yên (ông Bùi Văn Đ là người thừa kế) có ký kết hợp đồng tín dụng số 460LAV201601737 ngày 05/8/2016 với số tiền vay là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn); Mục đích vay : Chăn nuôi heo. Số tiền vay được chia làm 02 lần nhận nợ: Ngày 05/8/2016 nhận 100.000.000đ; Ngày 17/8/2016 nhận 100.000.000đ; Hạn trả nợ phân làm 03 kỳ: Ngày 05/8/2017 trả 30.000.000đ; ngày 05/8/2018 trả 70.000.000đ; ngày 04/8/2019 trả 100.000.000đ. Hình thức đảm bảo tiền vay: Không có đảm bảo bằng tài sản. Lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 10%/năm; lãi suất cho vay và phương thức trả lãi được ghi trên giấy nhận nợ, sẽ được điều chỉnh khi thị trường có biến động. Lãi suất nợ quá hạn tối đa bằng 150% so với lãi suất vay đã thỏa thuận được ghi trên giấy nhận nợ.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, HĐXX nhận thấy: Sau khi vay vốn tại Agribank CN Đồng Xuân, vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ sử dụng vào việc đầu tư trang trại chăn nuôi heo nhưng lũ lụt đã gây thiệt hại 01 phần trang trại của vợ chồng bà Y nên đến ngày 28/11/2016 bà Y có đơn gửi cho Ngân hàng đề nghị gia hạn lãi vay và cho vay mới để khắc phục. Tuy nhiên, qua rà soát, kiểm tra thực tế thiệt hại tại trang trại vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ đang chăn nuôi thì mức độ thiệt hại của trang trại chiếm tỷ lệ không cao so với vốn đầu tư và vẫn có khả năng phục

hồi sản xuất bằng vốn tự có của gia đình nên Ngân hàng không đồng ý cho bà Nam vay mới. Sau đó bà Y bỏ bê không tái sản xuất, không có động thái và ý chí cố gắng phục hồi sản xuất, vợ chồng bà Y đã bỏ đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 cho đến nay. Từ khi vay vốn cho đến nay vợ chồng bà Y chưa thanh toán cho bên Ngân hàng một khoản nợ nào. Bên Ngân hàng đã tiến hành làm việc với vợ chồng bà Y để hai bên tìm biện pháp trả nợ cho Ngân hàng nhưng vợ chồng bà Y không có thiện chí trả nợ, trốn tránh. Mặc dù trong hợp đồng tín dụng chỉ có bà Phạm Thị Y là người ký trong hợp đồng nhưng trong giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn vợ chồng bà Y và ông Đ đều thống nhất ký, mục đích vay sử dụng cho việc chăn nuôi heo của gia đình. Do vậy, Agribank CN Đồng Xuân yêu cầu vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 18/5/2021 là 318.933.333đ (*Ba trăm mười tám triệu chín trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng chẵn*). Trong đó: tiền gốc 200.000.000đ, tiền lãi 118.933.333đ (*lãi trong hạn 96.777.778đ, lãi phạt quá hạn: 22.155.555đ*) và số tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng từ sau ngày 18/5/2021 cho đến khi trả xong nợ. Bên Ngân hàng không đồng ý việc vợ chồng bà Y, ông Đ xin Ngân hàng chỉ trả tiền gốc, không tính tiền lãi và trả dần cho Ngân hàng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn) cho đến khi trả xong nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Nên HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng, buộc vợ chồng ông Bùi Văn Đ bà Phạm Thị Y phải trả nợ cho Ngân hàng.

[5]. Về án phí: Vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm tương ứng là $(318.933.333đ \times 5\%) = 15.946.666,65đ$ (*làm tròn 15.946.000đ*).

Hoàn lại cho nguyên đơn Agribank – CN Đồng Xuân số tiền 6.465.000đ đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 2, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 302, Điều 305, Điều 471, Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc vợ chồng bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ có trách nhiệm trả cho Agribank – CN Đồng Xuân số tiền là 318.933.333đ (*Ba trăm mười tám triệu chín trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng chẵn*). Trong đó: tiền gốc 200.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 18/5/2021 118.933.333đ (*lãi trong hạn 96.777.778đ, lãi phạt quá hạn: 22.155.555đ*).

Kể từ ngày 19/5/2021 cho đến khi thi hành án xong, bà Phạm Thị Y và ông Bùi Văn Đ còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo

mức lãi suất tại hợp đồng số 460LAV201601737 ngày 05/8/2016 hai bên đã ký kết.

Về án phí: Vợ chồng bà Phạm Thị Y, ông Bùi Văn Đ phải chịu 15.946.000đ (*Mười lăm triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn đồng chẵn*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Đồng Xuân số tiền 6.465.000đ (*Sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2015/0011220 ngày 09/9/2020 của Cục thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐX;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện ĐX;
- TAND tỉnh PY;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Trung

